

	Ngựa Trắng ? -Nhận xét tiết học -Dặn HS về tập kể lại câu chuyện cho mọi người nghe.	Ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn - Về thực hiện .
--	--	---

Tiết

khoa hãc
Thùc vÛt cÇn gx ®I sèng

I Mục tiêu

Giúp HS:

- Biết cách làm thí nghiệm, phân tích thí nghiệm để thấy được vai trò của nước, chất khoáng, không khí và ánh sáng đối với thực vật.
- Hiểu được những điều kiện để cây sống và phát triển bình thường.
- Có khả năng áp dụng những kiến thức khoa học trong việc chăm sóc thực vật.

II Đồ dùng dạy học.

- Hình trang 114, 115 SGK.
- Phiếu học tập.Chuẩn bị theo nhóm.

III Các hoạt động dạy học chủ yếu.

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
<p>A – Kiểm tra bài cũ :3 -4’</p> <p>B- Bài mới</p> <p>* Giới thiệu bài 2 - 3’</p> <p>Hoạt động 1: Trình bày cách tiến hành thí nghiệm thực vật cần gì để sống. Mục tiêu:Biết cách làm thí nghiệm chứng minh vai trò của nước, chất khoáng, không khí và ánh sáng đối với đời sống thực vật.</p>	<p>-Gọi HS lên bảng trả lời câu hỏi. -Nhận xét cho điểm</p> <p>* Nêu Mục đích yêu cầu tiết học Bước 1: Tổ chức và hướng dẫn. -GV chia nhóm và đề nghị các nhóm trưởng báo cáo về việc chuẩn bị các đồ dùng thí nghiệm. -Tiếp theo, GV yêu cầu HS đọc các mục quan sát trang 114 SGK để biết cách làm. Bước 2 -GV kiểm tra và giúp đỡ các nhóm làm việc.</p> <p>Bước 3: Làm việc cả lớp. -GV yêu cầu GV hướng dẫn HS làm phiếu để theo dõi sự phát triển của các cây đậu như sau.</p>	<p>-2HS lên bảng trả lời câu hỏi. -Nhận xét.</p> <p>* 2 -3 HS nhắc lại . * Hình thành nhóm 4 – 6 HS thực hành thí nghiệm.</p> <p>-2HS đọc và quan sát SGK trang 114.</p> <p>- Làm việc theo nhóm. - Nhóm trưởng phân công các bạn lần lượt làm các việc. + Đặt các cây đậu và 5 lon sữa bò đã chuẩn bị trước lên bàn. + Quan sát hình1. đọc chỉ dẫn và thực hiện theo hướng dẫn ở trang 114 SGK. - Đại diện một vài nhóm nhắc lại công việc các em đã làm và trả lời câu hỏi: Điều kiện sống của cây 1,2,3,4,5</p>

<p>Hoạt động 2: Làm việc cá nhân. Dự đoán kết quả của thí nghiệm Mục tiêu: Nêu những điều kiện cần để cây sống và phát triển bình thường.</p> <p>C- Củng cố – dẫn dò : 3 -4'</p>	<p>-GV khuyến khích HS tiếp tục chăm sóc các cây đậu hằng ngày theo đúng hướng dẫn và ghi lại những gì quan sát được theo mẫu trên. -GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Muốn biết thực vật cần gì để sống có thể làm thí nghiệm như thế nào? KL: Muốn biến cây cần gì để sống, yếu tố cần cho cây sống. * GV phát phiếu học tập cho HS. Mẫu GV tham khảo sách giáo viên. Làm việc cả lớp. Dựa vào kết quả làm việc với phiếu học tập của cá nhân, GV cho cả lớp lần lượt trả lời các câu hỏi sau. 1- Trong 5 cây đậu trên, cây nào sống và phát triển bình thường? Tại sao? 2- Những cây khác sẽ như thế nào? Vì lí do gì mà những cây đó phát triển không bình thường và có thể chết rất nhanh? 3- Hãy nêu những điều kiện để cây sống và phát triển bình thường. KL: Như mục bạn cần biết trang 115 SGK. * Nêu lại tên ND bài học ? -Gọi HS đọc phần ghi nhớ. -Nhận xét tiết học. -Nhắc HS về nhà ôn bài.</p>	<p>là gì? -Thực hiện theo yêu cầu của HS. -Trả lời câu hỏi theo yêu cầu. Nghe và thực hiện . * Nhận phiếu học tập. -HS làm việc với phiếu học tập theo mẫu. -Lắng nghe suy nghĩ và trả lời câu hỏi. -Nêu và giải thích: -Nêu và giải thích: -Nêu: -Nhận xét bổ sung. -Nghe. * 2 – 3 HS nhắc lại -2HS nêu: - Về chuẩn bị</p>
--	---	---

Tiết

TẬP ĐỌC
TRĂNG ƠI... TỪ Đâu ĐẾN ?

I Mục tiêu

-Đọc rành mạch, trôi chảy ; biết đọc diễn cảm một đoạn thơ với giọng nhẹ nhàng, tình cảm, bước đầu biết ngắt nhịp đúng ở các dòng thơ.

-Hiểu ND: Tình cảm yêu mến, gắn bó của nhà thơ đối với trăng và thiên nhiên đất nước. (trả lời được các câu hỏi trong SGK, thuộc 3,4 khổ thơ trong bài)

II Đồ dùng dạy học.

Tranh minh họa bài đọc trong SGK.

III Các hoạt động dạy học.

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
A – Kiểm tra bài cũ : 3 -4'	-Gọi HS lên bảng đọc thuộc lòng đoạn cuối bài. Đường đi Sa pa -Nhận xét cho điểm.	-2-3 HS lên thực hiện yêu cầu. -Nhận xét.
B- Bài mới * Giới thiệu bài 2 - 3'	* Nêu Mục đích yêu cầu tiết học Ghi bảng * Gọi HS đọc tiếp nối từng khổ thơ.	-Nghe * 2 -3 HS nhắc lại . * HS 1 đọc khổ thơ 1.... HS 6 đọc khổ thơ 6.
Hoạt động 1: Hướng dẫn luyện đọc	-Kết hợp giải nghĩa từ. -Luyện đọc theo cặp. -Gọi HS đọc toàn bài. -Đọc mẫu.	-1 HS đọc phần chú giải -2 HS ngồi cùng bàn tiếp nối nhau đọc từng khổ thơ. -2 HS đọc toàn bài. -Theo dõi GV đọc mẫu.
Hoạt động 2: Tìm hiểu bài.	* Nêu hình ảnh trăng trong bài thơ đẹp và sinh động như thế nào? Các em cùng tìm hiểu bài. -Yêu cầu HS đọc thầm 2 khổ thơ đầu và trả lời câu hỏi: -Trong hai khổ thơ đầu trăng được so sánh với những gì? - GV giảng: Qua hai khổ thơ đầu có thể thấy tác giả quan sát trăng ... -GV yêu cầu HS đọc thầm 4 khổ thơ còn lại và trả lời câu hỏi 3 +Trong 4 khổ thơ tiếp vầng trăng gắn với một đối tượng cụ thể. Đó	* 2 HS ngồi cùng bàn đọc thầm trao đổi, tiếp nối nhau trả lời câu hỏi. -Trăng được so sánh với quả chính và mắt cá. -Nghe. -Đó là gắn với quả bóng, sân chơi, lời mẹ ru, chú cuội, chú bộ đội hành quân,

<p>Hoạt động 3: Đọc diễn cảm và học thuộc lòng.</p> <p>C- Củng cố – dẫn dò : 3 -4'</p>	<p>là những gì, những ai? -Giảng bài: Để lí giải về nơi trăng đến, tác giả đã đưa ra những sự vật, con người rất gần gũi thân thương,...</p> <p>-GV yêu cầu: Hãy đọc thầm bài thơ và cho biết bài thơ thể hiện tình cảm của tác giả đối với quê hương đất nước như thế nào? H: Câu thơ nào cho thấy rõ nhất tình yêu, lòng tự hào về quê hương của Tác giả? KL: bài thơ không những cho chúng ta cảm nhận được vẻ đẹp độc đáo, gần gũi của trăng mà còn cho thấy tình yêu quê hương đất nước tha thiết của tác giả. * Yêu cầu 6 HS đọc tiếp nối từng khổ thơ. HS cả lớp theo dõi và tìm cách đọc hay. -Tổ chức cho HS đọc diễn cảm 3 khổ thơ đầu. +Treo bảng phụ có sẵn đoạn văn. +GV đọc mẫu. +Yêu cầu HS luyện đọc theo cặp. +Tổ chức cho HS thi đọc +Nhận xét, cho điểm từng học sinh. -Tổ chức cho HS nhắm đọc thuộc -Yêu cầu HS luyện đọc thuộc lòng theo cặp. -Gọi HS đọc thuộc lòng toàn bài -Nhận xét và cho điểm HS. * Nêu lại tên ND bài học ? H: Em thích hình ảnh thơ nào trong bài? Vì sao?</p>	<p>-Nghe. -HS đọc thầm. -Câu thơ: Trăng ơi, có nơi nào/ sáng hơn đất nước em. -Nghe và ghi ý chính của bài. * 6 HS đọc thành tiếng cả lớp theo dõi tìm cách đọc. -Theo dõi và nắm cách đọc . -2 HS ngồi cùng bàn tiếp nối nhau đọc. +3 HS thi đọc. -2 HS ngồi cùng bàn nhắm thuộc lòng. -6 HS tiếp nối đọc thuộc lòng từng khổ thơ -Tiếp nối nhau phát biểu. * 2 – 3 HS nhắc lại HS nêu.VD:Trăng hồng như quả chín , kơ lửng lên trước nhà / ...</p>
---	--	--

	-Nhận xét tiết học. -Dặn HS về nhà học bài.	- Về chuẩn bị
--	--	---------------

Tiết

TOÁN
Luyện tập

I. Mục tiêu.

Giúp HS:

- Giải được bài toán Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó dạng $\frac{m}{n}$ với $m > 1, n > 1$.
- Biết trình bày bài đúng yêu cầu .

II. Chuẩn bị.

Vở bài tập

III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu.

ND- T/ Lượng	Hoạt động Giáo viên	Hoạt động Học sinh
<p>A – Kiểm tra bài cũ : 3 -4’</p> <p>B- Bài mới : * Giới thiệu bài: 2 – 3’ HD Luyện tập.</p> <p>Hoạt động 1: Bài 1: Làm vở</p>	<p>* Gọi HS lên bảng làm bài tập tiết trước. -Nhận xét chung ghi điểm.</p> <p>* Nêu Mục đích yêu cầu tiết học</p> <p style="text-align: center;">Ghi bảng</p> <p>* Gọi HS đọc yêu cầu của bài -Nêu cách thực hiện giải toán? -Yêu cầu 1HS vẽ sơ đồ tóm tắt bài toán và giải .</p> <p>-Theo dõi giúp đỡ HS yếu.</p>	<p>* 2HS lên bảng làm bài tập. -HS 1 làm bài tập 1 a, 1b/ -HS 2: làm bài tập 2</p> <p>* Nhắc lại tên bài học</p> <p>* 1HS đọc yêu cầu. - Hs nêu các bước giải . -Vẽ sơ đồ tóm tắt vào vở. -1HS lên bảng làm, lớp làm vào vở.</p> <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p>Theo sơ đồ ta có hiệu số phần bằng nhau là. $8 - 3 = 5$ (phần) Số bé là: $85 : 5 \times 3 = 51$ Số lớn là $85 + 51 = 136$ Đáp số: Số bé: 51 Số lớn là: 136</p>